

NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 083 /HĐQT-NHCT44
V/v: CBTT Báo cáo quản trị năm 2017

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2018

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM.

Công ty: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

Mã chứng khoán: CTG

Địa chỉ trụ sở chính: 108 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 04 39421030

Fax: 04 39421032

Người thực hiện công bố thông tin: **Nguyễn Văn Thắng** – Chủ tịch HĐQT

Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 04 39421030

Fax: 04 39421032

Loại thông tin công bố 24 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam công bố thông tin Báo cáo quản trị năm 2017.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam vào ngày 30 /01/2018 tại đường dẫn <http://investor.vietinbank.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. *SV*

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo quản trị năm 2017

Người đại diện theo pháp luật

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Văn Thắng
Nguyễn Văn Thắng

Số: 082 /BC-HĐQT-NHCT44

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2018

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG
(Năm 2017)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

Tên Công ty đại chúng: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam
Địa chỉ Trụ sở chính: 108 Trần Hưng Đạo, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: 024 39421030
Fax: 024 39412637
Email: investor@vietinbank.vn
Vốn điều lệ: 37.234.045.560.000 đồng
Mã chứng khoán: CTG

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	17/NQ-ĐHĐCĐ	17/4/2017	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017, trong đó thông qua: - Báo cáo của Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ năm 2016; - Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016, định hướng và kế hoạch phát triển năm 2017; - Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016; - Các báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016; - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016; - Mức thù lao đối với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017; - Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ VietinBank; - Công tác nhân sự VietinBank (Thôi giữ chức vụ TV HĐQT đối với ông Michael Knight Ipson và ông Hiroyuki Nagata; bầu bổ sung ông Hiroshi Yamaguchi vào HĐQT nhiệm kỳ 2014-2019).

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Trong năm 2017, HĐQT Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) đã tổ chức 11 phiên họp định kỳ để đánh giá kết quả kinh doanh và đưa ra các định hướng, chỉ đạo cho hoạt động của VietinBank cũng như trao đổi về một số nội dung chuyên đề khác.

Ngoài ra, HĐQT và Thường trực HĐQT còn xử lý nhiều nội dung khác thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản (178 lần). Chi tiết như sau:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên	Ngày không còn là thành viên	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Văn Thắng	Chủ tịch HĐQT	29/4/2014		189/189	100%	
2	Ông Lê Đức Thọ	Ủy viên HĐQT kiêm TGD	29/4/2014		189/189	100%	
3	Ông Cát Quang Dương	Ủy viên HĐQT	29/4/2014		134/135	99%	Không tham dự phiên họp HĐQT tháng 8/2017 do đi công tác.
4	Bà Trần Thu Huyền	Ủy viên HĐQT	24/7/2014		47/48	98%	Không tham dự phiên họp HĐQT tháng 8/2017 do đi công tác.
5	Bà Nguyễn Hồng Vân	Ủy viên HĐQT	29/4/2014		81/81	100%	
6	Ông Phùng Khắc Kế	Ủy viên HĐQT	1/11/2014		38/38	100%	
7	Ông Hiroyuki Nagata	Ủy viên HĐQT kiêm Phó TGD	29/4/2014	17/4/2017	11/38	29%	Không tham dự phiên họp HĐQT tháng 2, 4/2017 do đi công tác. Không tham gia lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản kể từ ngày 17/4/2017 (không còn là TV HĐQT)
8	Ông Hiroshi Yamaguchi	Ủy viên HĐQT kiêm Phó TGD	17/4/2017		23/38	61%	Không tham dự phiên họp HĐQT tháng 5,7/2017 do đi công tác. Chỉ tham gia lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản kể từ ngày 17/4/2017 (bắt đầu là TV HĐQT)

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên	Ngày không còn là thành viên	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
9	Ông Michael Knight Ipson	Ủy viên HĐQT	25/9/2014	17/4/2017	11/33	33%	Không tham gia lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản kể từ ngày 17/4/2017 (không còn là TV HĐQT)
10	Ông Yotaro Agari	Ủy viên HĐQT	26/4/2016		33/33	100%	

Ghi chú:

- Chủ tịch HĐQT & Ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc: tham dự (i) tất cả các phiên họp HĐQT định kỳ; (ii) lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản và (iii) lấy ý kiến thường trực HĐQT bằng văn bản.
- Ủy viên HĐQT Cát Quang Dương, Trần Thu Huyền, Nguyễn Hồng Vân: tham dự (i) tất cả các phiên họp HĐQT định kỳ; (ii) lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản và (iii) lấy ý kiến thường trực HĐQT bằng văn bản (theo phân công nhiệm vụ).
- Ủy viên HĐQT Phùng Khắc Kế, Hiroyuki Nagata, Hiroshi Yamaguchi: tham dự (i) tất cả các phiên họp HĐQT định kỳ và (ii) lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản.
- Ủy viên HĐQT Michael Knight Ipson, Yotaro Agari: Ủy viên HĐQT không cư trú, tham dự (i) một số phiên họp HĐQT định kỳ và (ii) lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành – BDH (Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc).

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành luôn được thực hiện theo Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Điều hành. Mặt khác, Tổng giám đốc cũng đồng thời là Ủy viên HĐQT, do vậy luôn đảm bảo sự giám sát của HĐQT trong hoạt động điều hành.

Tại các phiên họp định kỳ hàng tháng của HĐQT, Tổng giám đốc đã báo cáo về mọi mặt hoạt động của VietinBank cũng như kết quả triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

Bên cạnh các báo cáo định kỳ, trong năm 2017, HĐQT đã nghe Tổng giám đốc thay mặt Ban Điều hành báo cáo, thảo luận một số chuyên đề như:

- Nghị quyết Chính phủ, các Chỉ thị, thông tư của Ngân hàng nhà nước (NHNN) về các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ, ổn định lãi suất, ổn định kinh tế vĩ mô, tái cấu trúc ngành ngân hàng như Nghị quyết 01 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017; Nghị quyết của Chính phủ về xử lý nợ xấu, có hiệu lực từ 15/8/2017; Chính sách nới lỏng tiền tệ của NHNN....;

S/ho

- Công tác quản lý rủi ro, kiểm soát hoạt động và kiểm soát chất lượng nợ, phương án xử lý nợ xấu;
- Kết quả triển khai hệ thống Core Banking mới cũng như các dự án CNTT lớn của VietinBank;
- Việc phát triển mạng lưới, đẩy mạnh chuẩn hóa mô hình tổ chức, kiện toàn, đổi mới cơ cấu tổ chức, mô hình hoạt động với lộ trình hướng tới tiêu chuẩn quốc tế....

HĐQT cũng giao Ban Điều hành bám sát tình hình kinh tế vĩ mô và diễn biến thị trường, thực hiện linh hoạt các nhiệm vụ trọng tâm đề ra nhằm hoàn thành xuất sắc kế hoạch kinh doanh năm 2017 do ĐHĐCĐ giao.

Theo đó, hoạt động kinh doanh của VietinBank có sự chuyển biến rõ rệt, tăng trưởng cả về lượng và chất trong năm 2017. Tổng tài sản hợp nhất của VietinBank ước đạt hơn 1,1 triệu tỷ đồng, tăng 15,3%, hoàn thành 101% kế hoạch ĐHĐCĐ; dư nợ tín dụng ước đạt 839 nghìn tỷ đồng, tăng 18%; tổng nguồn vốn ước đạt trên 1 triệu tỷ đồng, tăng 16%, hoàn thành 102% kế hoạch ĐHĐCĐ.

Bên cạnh hoạt động tín dụng và nguồn vốn truyền thống, VietinBank cũng chú trọng đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ. Tổng thu phí dịch vụ ước đạt gần 4 nghìn tỷ đồng, tăng 20% so với năm 2016. VietinBank cũng phát triển sản phẩm đầu tư hiện đại, tiếp tục giữ vững vai trò là ngân hàng tạo lập thị trường với tổng quy mô hoạt động đầu tư ước đạt 243 nghìn tỷ đồng. Hoạt động của công ty con và chi nhánh nước ngoài tăng trưởng mạnh, tổng lợi nhuận trước thuế ước đạt 560 tỷ đồng, tăng 39% so với năm 2016.

Với những chuyển biến tích cực, toàn diện trong hoạt động kinh doanh, lợi nhuận trước thuế của VietinBank ước đạt 9.206 tỷ đồng, hoàn thành 105% kế hoạch ĐHĐCĐ. Tỷ suất sinh lời ROE và ROA lần lượt là 12% và 1%.

Cũng trong năm 2017, VietinBank đã phát hành thành công ra công chúng 4.200 tỷ đồng trái phiếu thứ cấp. Việc phát hành ra công chúng thành công khối lượng trái phiếu thứ cấp lớn nhất từ trước tới nay trong số các ngân hàng thương mại khẳng định uy tín, vị thế của VietinBank trên thị trường, đồng thời thể hiện nỗ lực của VietinBank trong việc nâng cao năng lực vốn.

Đồng thời, VietinBank đã thực hiện chuyển đổi thành công hệ thống CoreBanking trong năm 2017 - dự án lớn và có độ phức tạp nhất trong ngành Ngân hàng đến thời điểm hiện tại, đánh dấu bước chuyển mình quan trọng, nâng tầm vị thế, đáp ứng yêu cầu công nghệ cho sự phát triển lâu dài và bền vững của VietinBank.

Ngoài ra, VietinBank còn hoàn thành nâng cấp tiêu chuẩn quản lý chất lượng dịch vụ đạt tiêu chuẩn ISO 9001 – 2015, cam kết các nghiệp vụ ngân hàng và đầu tư được phục vụ theo tiêu chuẩn cao, và ra mắt Bộ Nhận diện Thương hiệu VietinBank 2017.

Với những kết quả đạt được như trên, VietinBank tiếp tục duy trì và cải thiện mức xếp hạng tín nhiệm cũng như triển vọng phát triển theo đánh giá của các tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế trong năm 2017 và được các tổ chức trong và ngoài nước tôn vinh các giải thưởng, danh hiệu danh giá như Lần thứ 6 trong Top 2000 Doanh nghiệp lớn nhất thế giới; Top 500 Thương hiệu Ngân hàng giá trị nhất thế giới với giá trị thương hiệu đạt 252 triệu

USD, sức mạnh thương hiệu A+; Top dẫn đầu Thương hiệu mạnh Việt Nam 2017; Top 10 trong 500 Doanh nghiệp có lợi nhuận tốt nhất 2017; Ngân hàng SME phát triển nhanh nhất Việt Nam 2017; Ngân hàng Bán lẻ tốt nhất Việt Nam 2017; Ngân hàng điện tử tiêu biểu nhất 2017; Ngân hàng Tài trợ Thương mại tốt nhất Việt Nam...

3. Hoạt động của các tiêu Ban thuộc Hội đồng quản trị

Hiện tại VietinBank có 04 Ủy ban thuộc HĐQT là Ủy ban Nhân sự, tiền lương, khen thưởng; Ủy ban Quản lý rủi ro; Ủy ban Chính sách; Ủy ban quản lý tài sản nợ-có (ALCO). Các Ủy ban hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của từng Ủy ban do HĐQT ban hành, cụ thể:

- **Ủy ban Nhân sự, tiền lương, khen thưởng:** tham mưu cho HĐQT về cơ cấu tổ chức bộ máy, chính sách quản trị nhân sự, đánh giá hiệu quả hoạt động và chính sách đãi ngộ; Giúp việc HĐQT trong việc đánh giá lại nhân sự thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT; Tổ chức thực hiện giám sát, kiểm soát toàn diện công tác quản lý cán bộ, khung năng lực, kế hoạch kế nhiệm, rủi ro nhân sự đảm bảo phù hợp với định hướng, kế hoạch hoạt động kinh doanh của VietinBank trong từng thời kỳ.
- **Ủy ban Quản lý rủi ro (QLRR):** tham mưu cho HĐQT các vấn đề liên quan đến xác định khẩu vị rủi ro trong từng thời kỳ; xây dựng cơ chế, chính sách quản trị rủi ro và định hướng quản trị rủi ro tín dụng, đầu tư, thị trường, tác nghiệp và các loại rủi ro khác; tham mưu cho HĐQT phê duyệt các khoản đầu tư, các giao dịch có liên quan, chính sách quản trị, phương án xử lý rủi ro trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ do HĐQT giao.
- **Ủy ban Chính sách:** tham mưu, giúp việc ở cấp độ chính sách cho HĐQT trong việc đảm bảo tính phù hợp, đầy đủ, đồng bộ và hiệu lực của các chính sách, quy chế, quy định trong các mảng hoạt động nghiệp vụ chủ yếu của VietinBank; Tham mưu cho HĐQT đối với các vấn đề liên quan đến việc xây dựng chính sách; Nghiên cứu, rà soát các chính sách, quy chế, quy định do HĐQT ban hành liên quan tới các hoạt động nghiệp vụ chủ yếu của VietinBank để đảm bảo tính đầy đủ, đồng bộ, kịp thời, tuân thủ pháp luật và phù hợp với thực tiễn hoạt động của VietinBank; Đề xuất với HĐQT các chính sách, quy chế, quy định cần bổ sung, thay thế hoặc sửa đổi, phù hợp với thực trạng cũng như định hướng phát triển của VietinBank và phù hợp với các sửa đổi của quy định pháp luật.
- **Ủy ban ALCO:** tham mưu cho HĐQT về quy mô, cơ cấu và tốc độ tăng trưởng tài sản nợ, tài sản có của VietinBank phù hợp với quy mô hoạt động và chiến lược phát triển của VietinBank trong từng thời kỳ; Xây dựng chiến lược phát triển của VietinBank và giao kế hoạch kinh doanh về quy mô, cơ cấu và tốc độ tăng trưởng tài sản nợ, tài sản có; Tổ chức đánh giá hiệu quả quy mô và cơ cấu tài sản nợ, tài sản có của VietinBank trong từng thời kỳ; Rà soát đảm bảo các tỷ lệ và giới hạn an toàn trong hoạt động kinh doanh theo quy định.

Trong năm 2017, các Ủy ban tiếp tục phối hợp với các Phòng/Ban, Bộ phận có liên quan để rà soát, hoàn thiện, sửa đổi và ban hành mới các Quy định, quy trình, quy chế về QLRR,

nhân sự, khen thưởng, đầu tư, góp vốn...; tham mưu, đề xuất cho HĐQT về các chiến lược, chính sách QLRR, các biện pháp phòng ngừa rủi ro trên các mặt hoạt động, triển khai các sáng kiến nhằm từng bước triển khai Basel II theo lộ trình; rà soát nhân sự thuộc thẩm quyền quản lý của HĐQT để góp phần nâng cao năng lực, chất lượng trong công tác quản lý cán bộ; đề xuất, tham mưu cho HĐQT trong việc hoạch định chiến lược hoạt động và phát triển của VietinBank trong thời gian tới.....

4. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng năm	Nội dung
1	002/NQ-HĐQT-NHCT44	05/01/2017	Thành lập Khối Thương hiệu và Truyền thông
2	003/NQ-HĐQT-NHCT44	05/01/2017	Thành lập Khối Phê duyệt tín dụng
3	007/NQ-TTHĐQT-NHCT44	05/01/2017	Phê duyệt thông qua việc ban hành hướng dẫn xử lý giao dịch bảo lãnh trên cơ sở chứng từ được gửi qua fax/email
4	009/NQ-TTHĐQT-NHCT44	07/01/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
5	016/NQ-TTHĐQT-NHCT44	17/01/2017	Kế hoạch vốn mua sắm hệ thống giải pháp khởi tạo khoản vay dành cho khách hàng bán lẻ (RLOS)
6	020/NQ-TTHĐQT-NHCT44	20/01/2017	Phê duyệt nội dung tại Hướng dẫn cho vay mua xe ô tô dành cho khách hàng doanh nghiệp
7	025/NQ-HĐQT-NHCT44	25/01/2017	Phê duyệt Văn bản thỏa thuận về việc kết nối thanh toán giao dịch chứng khoán giữa VietinBank và VietinBankSc
8	034/NQ-TTHĐQT-NHCT44	25/01/2017	Phê duyệt thông qua ban hành Quy định sửa đổi lần thứ nhất Quy định thực hiện bảo đảm cấp tín dụng
9	037/NQ-TTHĐQT-NHCT44	25/01/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
10	041/NQ-TTHĐQT-NHCT44	06/02/2017	Chủ trương chuyên mục đích sử dụng đất PGD Buôn Hồ - Chi nhánh Đắk Lắk
11	045/NQ-HĐQT-NHCT44	15/02/2017	Phê duyệt chủ trương thành lập VBI - Chi nhánh Long An
12	046/NQ-TTHĐQT-NHCT44	15/02/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn giao dịch đối với khách hàng
13	050/NQ-HĐQT-NHCT44	22/02/2017	Giao quyền quyết định giao dịch góp vốn mua cổ phần cho Người đại diện vốn VietinBank tại VietinBank Capital
14	051/NQ-HĐQT-NHCT44	23/02/2017	Phê duyệt thông qua Hợp đồng nguyên tắc bảo hiểm xe cơ giới năm

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng năm	Nội dung
			2017 giữa VietinBank với VBI - Chi nhánh Thăng Long
15	055/NQ-TTHĐQT-NHCT44	27/02/2017	Phê duyệt ban hành quy định sửa đổi lần 2 quy định môi giới hợp đồng tương lai
16	060/NQ-TTHĐQT-NHCT44	27/02/2017	Phê duyệt định hướng tín dụng năm 2017
17	060B/NQ-TTHĐQT-NHCT44	27/02/2017	Phê duyệt các hạn mức rủi ro tín dụng và thị trường năm 2017
18	062/NQ-HĐQT-NHCT44	03/03/2017	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông Thường niên năm 2017
19	064/NQ-TTHĐQT-NHCT44	03/03/2017	Phê duyệt một số nội dung liên quan tới công tác bảo hiểm tập trung tại VietinBank giai đoạn 2017 - 2018
20	066/NQ-TTHĐQT-NHCT44	08/03/2017	Phê duyệt thông qua ban hành Quy định Khung chính sách cấp và quản lý tín dụng, Khung hoạt động cho vay đối với khách hàng trong hệ thống VietinBank
21	070/NQ-TTHĐQT-NHCT44	08/03/2017	Phê duyệt thông qua sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban chính sách VietinBank
22	072/NQ-TTHĐQT-NHCT44	09/03/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn giao dịch đối với khách hàng
23	087/NQ-TTHĐQT-NHCT44	10/03/2017	Định biên lao động đối với các chi nhánh năm 2017
24	090/NQ-TTHĐQT-NHCT44	10/03/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
25	092/NQ-TTHĐQT-NHCT44	10/03/2017	Điều chỉnh Kế hoạch vốn xây dựng công trình trụ sở Chi nhánh KCN Trảng Bàng
26	094/NQ-TTHĐQT-NHCT44	14/03/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
27	095/NQ-TTHĐQT-NHCT44	14/03/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn thanh toán năm 2017 cho các tổ chức tín dụng
28	098/NQ-TTHĐQT-NHCT44	14/03/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
29	106/NQ-TTHĐQT-NHCT44	16/03/2017	Xếp loại Chi nhánh làm cơ sở giao mức thẩm quyền tín dụng và điều chỉnh bộ chỉ tiêu chấm điểm, xếp loại Chi nhánh
30	110/NQ-TTHĐQT-NHCT44	23/03/2017	Kế hoạch vốn hệ thống Quản lý thu hồi và xử lý nợ (DCRS)

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng năm	Nội dung
31	129/NQ-TTHĐQT-NHCT44	28/03/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn giao dịch đối với khách hàng
32	134/NQ-TTHĐQT-NHCT44	28/03/2017	Phê duyệt ban hành Quy định thay thế Quy định cung cấp thông tin của VietinBank theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền
33	137/NQ-HĐQT-NHCT44	29/03/2017	Phê duyệt phát hành chính thức Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất được lập theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán các Tổ chức Tín dụng Việt Nam – VAS cho năm tài chính 2016 của VietinBank đã được kiểm toán
34	138/NQ-TTHĐQT-NHCT44	03/04/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
35	141/NQ-TTHĐQT-NHCT44	03/04/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
36	157/NQ-HĐQT-NHCT44	12/04/2017	Phê duyệt chủ trương thành lập VBI - chi nhánh Lào Cai, chi nhánh Quảng Ninh và chi nhánh Bình Dương
37	163/NQ-TTHĐQT-NHCT44	12/04/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
38	165/NQ-HĐQT-NHCT44	14/04/2017	Nội dung tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
39	172/NQ-TTHĐQT-NHCT44	14/04/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
40	173/NQ-TTHĐQT-NHCT44	14/04/2017	Phê duyệt nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của VietinBankSc
41	174/NQ-TTHĐQT-NHCT44	17/04/2017	Phê duyệt thông qua điều chỉnh giới hạn giao dịch đối với khách hàng
42	177/NQ-TTHĐQT-NHCT44	17/04/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
43	182/NQ-HĐQT-NHCT44	20/04/2017	Chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của VietinBank tại VietinAviva
44	183/NQ-TTHĐQT-NHCT44	21/04/2017	Kế hoạch vốn cải tạo mở rộng phòng máy chủ tại Trụ sở 108 Trần Hưng Đạo
45	188/NQ-TTHĐQT-NHCT44	21/04/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
46	191/NQ-HĐQT-NHCT44	28/04/2017	Nhất trí thông qua nội dung và hình thức hợp đồng bảo hiểm Tiền và Lòng trung thành giữa VietinBank với VBI
47	192/NQ-HĐQT-NHCT44	28/04/2017	Nhất trí thông qua nội dung và hình

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng năm	Nội dung
			thức hợp đồng bảo hiểm Toàn diện ngân hàng và tội phạm công nghệ giữa VietinBank với VBI giai đoạn 2017 - 2018
48	193/NQ-TTHĐQT-NHCT44	28/04/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
49	197/NQ-TTHĐQT-NHCT44	03/05/2017	Phê duyệt sửa đổi quy định thẩm quyền phê duyệt tín dụng trong hệ thống VietinBank
50	207/NQ-TTHĐQT-NHCT44	04/05/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn giao dịch đối với khách hàng
51	208/NQ-TTHĐQT-NHCT44	09/05/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn giao dịch đối với khách hàng
52	209/NQ-HĐQT-NHCT44	10/05/2017	Phê duyệt nội dung chuyển đổi hình thức sở hữu và tăng vốn điều lệ của VBI
53	219/NQ-TTHĐQT-NHCT44	12/05/2017	Sửa đổi Quy chế Quản lý cán bộ
54	227/NQ-TTHĐQT-NHCT44	15/05/2017	Kế hoạch vốn mạng tổng đài cho Khối bán lẻ 25 Lý Thường Kiệt
55	228/NQ-TTHĐQT-NHCT44	15/05/2017	Kế hoạch vốn thuê dịch vụ hỗ trợ Hệ thống thu ngân sách Nhà nước
56	232/NQ-TTHĐQT-NHCT44	18/05/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn giao dịch đối với khách hàng
57	233/NQ-TTHĐQT-NHCT44	18/05/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn giao dịch đối với khách hàng
58	234/NQ-TTHĐQT-NHCT44	18/05/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn giao dịch đối với khách hàng
59	235/NQ-TTHĐQT-NHCT44	18/05/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn giao dịch đối với khách hàng
60	236/NQ-TTHĐQT-NHCT44	19/05/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn giao dịch đối với khách hàng
61	239/NQ-TTHĐQT-NHCT44	22/05/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
62	241/NQ-TTHĐQT-NHCT44	23/05/2017	Phê duyệt bộ nhận diện hành vi VietinBank 2017
63	244/NQ-HĐQT-NHCT44	25/05/2017	Giao quyền quyết định giao dịch đầu tư trái phiếu cho Người đại diện vốn VietinBank tại VietinBank Capital
64	251/NQ-TTHĐQT-NHCT44	29/05/2017	Quy định về hợp đồng lao động trong hệ thống VietinBank
65	252/NQ-TTHĐQT-NHCT44	30/05/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
66	253/NQ-TTHĐQT-NHCT44	31/05/2017	Phê duyệt thông qua kéo dài thời gian duy trì giới hạn giao dịch đối với các

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng năm	Nội dung
			định chế tài chính
67	254/NQ-TTHĐQT-NHCT44	31/05/2017	Phê duyệt thông qua hạng tín dụng và giới hạn giao dịch đối với khách hàng
68	256/NQ-TTHĐQT-NHCT44	31/05/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
69	271/NQ-TTHĐQT-NHCT44	31/05/2017	Phê duyệt thông qua hạng tín dụng và giới hạn giao dịch đối với khách hàng
70	272/NQ-TTHĐQT-NHCT44	01/06/2017	Phê duyệt thông qua hạng tín dụng và giới hạn giao dịch đối với khách hàng
71	275/NQ-TTHĐQT-NHCT44	02/06/2017	Phê duyệt thông qua hạng tín dụng và giới hạn giao dịch đối với khách hàng
72	275B/NQ-TTHĐQT-NHCT44	07/06/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
73	279/NQ-TTHĐQT-NHCT44	08/06/2017	Phê duyệt đề án giải pháp nâng cao năng suất lao động tại các đơn vị trong hệ thống VietinBank năm 2017
74	291/NQ-TTHĐQT-NHCT44	13/06/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
75	295/NQ-TTHĐQT-NHCT44	13/06/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
76	296/NQ-TTHĐQT-NHCT44	14/06/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
77	297/NQ-TTHĐQT-NHCT44	19/06/2017	Phê duyệt thông qua quy định sửa đổi quy định thẩm quyền tổ chức tín dụng
78	300/NQ-TTHĐQT-NHCT44	20/06/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
79	302/NQ-TTHĐQT-NHCT44	20/06/2017	Phê duyệt thông qua hạng tín dụng và giới hạn giao dịch đối với khách hàng
80	305/NQ-TTHĐQT-NHCT44	20/06/2017	Phê duyệt thông qua hạng tín dụng và giới hạn giao dịch đối với khách hàng
81	306/NQ-TTHĐQT-NHCT44	20/06/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
82	310/NQ-TTHĐQT-NHCT44	22/06/2017	Phê duyệt thông qua hạng tín dụng và giới hạn giao dịch đối với khách hàng
83	315/NQ-TTHĐQT-NHCT44	23/06/2017	Kế hoạch vốn Hệ thống giám sát xe chuyên dùng
84	323/NQ-TTHĐQT-NHCT44	27/06/2017	Phê duyệt thông qua ban hành Quy định góp vốn, mua cổ phần
85	326/NQ-HĐQT-NHCT44	29/06/2017	Phê duyệt ký kết phụ lục 5 Thỏa thuận hợp tác với IFC
86	330/NQ-TTHĐQT-NHCT44	30/06/2017	Bổ sung lệ phí trước bạ khu đất HH1 Hoàng Mai, Hà Nội

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng năm	Nội dung
87	333/NQ-TTHĐQT-NHCT44	03/07/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
88	334/NQ-TTHĐQT-NHCT44	03/07/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn giao dịch, hạng tín dụng đối với khách hàng
89	335/NQ-TTHĐQT-NHCT44	03/07/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng và người có liên quan
90	339/NQ-TTHĐQT-NHCT44	05/07/2017	Phê duyệt sửa đổi lần 1 Quy định về giao dịch một cửa
91	342/NQ-TTHĐQT-NHCT44	10/07/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn nhận bảo đảm đối với khách hàng
92	343/NQ-TTHĐQT-NHCT44	10/07/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn giao dịch đối với khách hàng
93	345/NQ-TTHĐQT-NHCT44	10/07/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng và người có liên quan
94	348/NQ-TTHĐQT-NHCT44	10/07/2017	Ủy quyền thực hiện các công tác mua sắm và quản lý bảo hiểm rủi ro hoạt động
95	362/NQ-TTHĐQT-NHCT44	10/07/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
96	364/NQ-TTHĐQT-NHCT44	10/07/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
97	365/NQ-TTHĐQT-NHCT44	12/07/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng và người có liên quan
98	366/NQ-TTHĐQT-NHCT44	12/07/2017	Thanh lý vật tư kiến trúc
99	368/NQ-TTHĐQT-NHCT44	13/07/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
100	372/NQ-HĐQT-NHCT44	26/07/2017	Phê duyệt hợp đồng bảo hiểm với Công ty TNHH MTV bảo hiểm Ngân hàng Công thương Việt Nam về việc cung cấp dịch vụ bảo hiểm máy ATM và tiền trong máy ATM
101	374/NQ-TTHĐQT-NHCT44	26/07/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn giao dịch đối với khách hàng
102	375/NQ-TTHĐQT-NHCT44	26/07/2017	Phê duyệt chủ trương ký gia hạn Hợp đồng cấp phép và dịch vụ hệ thống Treasury MX.3 tại VietinBank
103	377/NQ-TTHĐQT-NHCT44	31/07/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn giao dịch đối với khách hàng
104	378/NQ-TTHĐQT-NHCT44	31/07/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn giao dịch đối với khách hàng

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng năm	Nội dung
105	379/NQ-TTHĐQT-NHCT44	31/07/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
106	380/NQ-TTHĐQT-NHCT44	01/08/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
107	383/NQ-TTHĐQT-NHCT44	01/08/2017	Phê duyệt ban hành Quy định tạm thời Khung Quản lý rủi ro trong hệ thống VietinBank
108	384/NQ-TTHĐQT-NHCT44	01/08/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
109	389/NQ-HĐQT-NHCT44	08/08/2017	Phát hành Trái phiếu ra công chúng đợt 1 năm 2017
110	391/NQ-TTHĐQT-NHCT44	10/08/2017	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm lại Phó Tổng giám đốc VietinBankSc
111	393/NQ-TTHĐQT-NHCT44	11/08/2017	Kế hoạch vốn mua license hệ thống Scan-imaging
112	396/NQ-TTHĐQT-NHCT44	15/08/2017	Sửa đổi quy định mua sắm hàng hóa, dịch vụ, nhà đất
113	397/NQ-TTHĐQT-NHCT44	15/08/2017	Sửa đổi, bổ sung quy chế tài chính
114	406/NQ-TTHĐQT-NHCT44	16/08/2017	Phê duyệt ký kết Thỏa thuận khung vay vốn Tài trợ thương mại với khách hàng
115	410/NQ-HĐQT-NHCT44	24/08/2017	Phê duyệt phát hành chính thức Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất được lập theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán các Tổ chức Tín dụng Việt Nam – VAS kết thúc tại ngày 30/6/2017 và cho giai đoạn tài chính từ ngày 1/1/2017 đến 30/06/2017 đã được soát xét
116	412/NQ-TTHĐQT-NHCT44	28/08/2017	Phê duyệt chủ trương liên quan đến việc ban hành quy định thay thế trong hoạt động cho vay để đầu tư ra nước ngoài
117	413/NQ-TTHĐQT-NHCT44	29/08/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng và người có liên quan
118	416/NQ-TTHĐQT-NHCT44	29/08/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
119	418/NQ-HĐQT-NHCT44	30/08/2017	Thông qua nội dung và hình thức hợp đồng bảo hiểm cháy nổ bắt buộc và mọi rủi ro tài sản (bảo hiểm tài sản tập trung) giai đoạn 2017 - 2019
120	419/NQ-TTHĐQT-NHCT44	31/08/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng năm	Nội dung
121	421/NQ-TTHĐQT-NHCT44	31/08/2017	Phê duyệt thông qua điều chỉnh giới hạn tín dụng đối với khách hàng
122	422/NQ-TTHĐQT-NHCT44	31/08/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng và người có liên quan
123	423/NQ-TTHĐQT-NHCT44	31/08/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng và người có liên quan
124	424/NQ-TTHĐQT-NHCT44	31/08/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng và người có liên quan
125	425/NQ-TTHĐQT-NHCT44	31/08/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
126	425B/NQ-TTHĐQT-NHCT44	31/08/2017	Phê duyệt thông qua điều chỉnh thời gian duy trì giới hạn tín dụng đối với khách hàng
127	429/NQ-TTHĐQT-NHCT44	08/09/2017	Phê duyệt thông qua điều chỉnh thời gian duy trì giới hạn tín dụng đối với khách hàng
128	431/NQ-TTHĐQT-NHCT44	08/09/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng và người có liên quan
129	435/NQ-TTHĐQT-NHCT44	15/09/2017	Phê duyệt đề xuất điều chỉnh mức thẩm quyền tín dụng và Kết quả chấm điểm, rà soát xếp loại cho các Chi nhánh làm cơ sở giao thẩm quyền tín dụng
130	436/NQ-HĐQT-NHCT44	15/09/2017	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền mặt
131	439/NQ-TTHĐQT-NHCT44	15/09/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
132	441/NQ-HĐQT-NHCT44	15/09/2017	Điều chỉnh phương án phát hành trái phiếu năm 2017
133	442/NQ-HĐQT-NHCT44	15/09/2017	Chủ trương, dự toán và hình thức lựa chọn đơn vị tư vấn/đại lý cho việc phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2017
134	443/NQ-TTHĐQT-NHCT44	15/09/2017	Tuyển dụng nhân sự bộ phận kiểm toán nội bộ của VietinBank Capital
135	444/NQ-TTHĐQT-NHCT44	19/09/2017	Phê duyệt thông qua điều chỉnh biện pháp bảo đảm đối với khách hàng
136	445/NQ-TTHĐQT-NHCT44	19/09/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng và người có liên quan
137	449/NQ-HĐQT-NHCT44	22/09/2017	Thông qua Hợp đồng Tư vấn phát hành, Đại lý đăng ký và Đại lý thanh toán cho đợt phát hành trái phiếu ra

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng năm	Nội dung
			công chúng năm 2017
138	450/NQ-HĐQT-NHCT44	22/09/2017	Thông qua bộ hồ sơ chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2017
139	456/NQ-TTHĐQT-NHCT44	22/09/2017	Phê duyệt nội dung liên quan đến việc ban hành Quy định cấp tín dụng dưới hình thức thư tín dụng
140	458/NQ-TTHĐQT-NHCT44	25/09/2017	Phê duyệt thông qua ban hành Quy định khung hoạt động bao thanh toán và các khẩu vị rủi ro về điều kiện bao thanh toán đối với khách hàng trong hệ thống VietinBank
141	458A/NQ-TTHĐQT-NHCT44	25/09/2017	Phê duyệt ban hành Quy định tạm thời Quản trị mô hình đo lường rủi ro tín dụng trong hệ thống VietinBank
142	459/NQ-TTHĐQT-NHCT44	26/09/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng và người có liên quan
143	460/NQ-TTHĐQT-NHCT44	26/09/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng và người có liên quan
144	468/NQ-TTHĐQT-NHCT44	28/09/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng và người có liên quan
145	469/NQ-TTHĐQT-NHCT44	02/10/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
146	470/NQ-TTHĐQT-NHCT44	03/10/2017	Kế hoạch vốn mua phần cứng cho hệ thống Swift phục vụ nâng cấp
147	481/NQ-TTHĐQT-NHCT44	09/10/2017	Chủ trương kế hoạch vốn xây dựng PGD Quán Triều, chi nhánh Thái Nguyên
148	484/NQ-TTHĐQT-NHCT44	10/10/2017	Phê duyệt thông qua điều chỉnh thời gian duy trì giới hạn tín dụng đối với khách hàng
149	487/NQ-TTHĐQT-NHCT44	10/10/2017	Phê duyệt bổ sung mẫu hóa đơn 01/GTKT2/022: Hóa đơn Giá trị gia tăng - Phiếu thu lãi tự động trong bộ mẫu hóa đơn tự in áp dụng tại VietinBank
150	489/NQ-TTHĐQT-NHCT44	11/10/2017	Phê duyệt điều chỉnh định hướng tín dụng 2017
151	490/NQ-TTHĐQT-NHCT44	12/10/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng và người có liên quan
152	491/NQ-HĐQT-NHCT44	23/10/2017	Thông qua Hợp đồng bảo hiểm Trách nhiệm công cộng giữa Ngân hàng

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng năm	Nội dung
			TMCP Công thương Việt Nam với Công ty TNHH MTV Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam
153	495/NQ-TTHĐQT-NHCT44	24/10/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng và người có liên quan
154	498/NQ-TTHĐQT-NHCT44	25/10/2017	Chuẩn bị thực hiện tuân thủ Basel II theo Kết luận cuộc họp Ban chỉ đạo triển khai Basel II
155	498B/NQ-TTHĐQT-NHCT44	25/10/2017	Phê duyệt ban hành Quy định quản lý chất lượng trong hệ thống VietinBank
156	504/NQ-TTHĐQT-NHCT44	30/10/2017	Phê duyệt sửa đổi, bổ sung quy định về chế độ chứng từ kế toán trong hệ thống VietinBank
157	507/NQ-HĐQT-NHCT44	07/11/2017	Phê duyệt chính thức bộ nhận diện hành vi VietinBank 2017
158	508/NQ-TTHĐQT-NHCT44	07/11/2017	Chủ trương kế hoạch vốn xây dựng trụ sở chi nhánh Bà Rịa Vũng Tàu
159	519/NQ-TTHĐQT-NHCT44	10/11/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng và người có liên quan
160	521/NQ-TTHĐQT-NHCT44	10/11/2017	Chủ trương kế hoạch vốn lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2018
161	525/NQ-TTHĐQT-NHCT44	10/11/2017	Phê duyệt thông qua sửa đổi quy định nghiệp vụ bảo lãnh
162	526/NQ-TTHĐQT-NHCT44	17/11/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
163	529/NQ-TTHĐQT-NHCT44	20/11/2017	Phê duyệt thông qua điều chỉnh điều kiện cấp tín dụng đối với khách hàng
164	531/NQ-TTHĐQT-NHCT44	20/11/2017	Phê duyệt ban hành quyết định sửa đổi, bổ sung Quy định thực hiện thuế giá trị gia tăng, thu nhập doanh nghiệp và các khoản phải nộp ngân sách nhà nước trong hệ thống VietinBank
165	533/NQ-TTHĐQT-NHCT44	23/11/2017	Phê duyệt thông qua điều chỉnh giới hạn tín dụng đối với khách hàng
166	539/NQ-TTHĐQT-NHCT44	30/11/2017	Phê duyệt thông qua điều chỉnh thời gian duy trì giới hạn tín dụng đối với khách hàng
167	542/NQ-TTHĐQT-NHCT44	01/12/2017	Tái tục bảo hiểm sức khỏe VBI
168	547/NQ-TTHĐQT-NHCT44	08/12/2017	Phê duyệt thông qua điều chỉnh thời gian duy trì giới hạn tín dụng đối với khách hàng

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng năm	Nội dung
169	550/NQ-TTHĐQT-NHCT44	12/12/2017	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
170	551/NQ-TTHĐQT-NHCT44	12/12/2017	Phê duyệt thông qua điều chỉnh thời gian duy trì giới hạn tín dụng đối với khách hàng
171	556/NQ-TTHĐQT-NHCT44	15/12/2017	Phê duyệt thông qua ban hành Quy định khung hoạt động kinh doanh, cung ứng phái sinh lãi suất
172	562/NQ-TTHĐQT-NHCT44	22/12/2017	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm PTGD VietinBank Gold & Jewellery
173	563/NQ-TTHĐQT-NHCT44	25/12/2017	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm PTGD VietinBankSc
174	568/NQ-TTHĐQT-NHCT44	27/12/2017	Ban hành quy định về đào tạo nhân viên
175	573/NQ-TTHĐQT-NHCT44	25/12/2017	Phê duyệt nội dung các mẫu hóa đơn, chứng từ kiêm chức năng hóa đơn theo nhận diện thương hiệu mới
176	578/NQ-TTHĐQT-NHCT44	29/12/2017	Phê duyệt sửa đổi nội dung Quy định lãi suất huy động, cho vay trong hệ thống VietinBank
177	579/NQ-TTHĐQT-NHCT44	29/12/2017	Phê duyệt gia hạn Thư sửa đổi của Phụ lục 4 - Thỏa thuận Hợp tác giữa VietinBank và IFC
178	581/NQ-TTHĐQT-NHCT44	29/12/2017	Phê duyệt ban hành sửa đổi, bổ sung lần thứ hai Quy định giao nhận, bảo quản, vận chuyển tiền mặt, tài sản quý, giấy tờ có giá, ấn chỉ quan trọng, hồ sơ tài sản bảo đảm trong hệ thống VietinBank

III. Ban Kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

Trong năm 2017, Ban Kiểm soát đã tổ chức 11 cuộc họp, thông tin tham dự như sau:

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Thế Huân	Trưởng BKS	14/04/2015	11/11	100%	
2	Ông Trần Minh Đức	Thành viên BKS	14/04/2015	11/11	100%	
3	Bà Phạm Thị Hồng Phương	Thành viên BKS	14/04/2015	11/11	100%	
4	Bà Phạm Thị Thơm	Thành viên BKS	29/04/2014	08/11	73%	Việc gia đình

2. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, BĐH và cổ đông

S/20

Trong năm 2017, BKS đã triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ VietinBank, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS cũng như định hướng hoạt động của BKS đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 thông qua, cụ thể:

2.1. Giám sát hoạt động kinh doanh, việc tuân thủ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ trong quản trị, điều hành VietinBank; thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ

Trong năm 2017, BKS tổ chức thực hiện công tác giám sát thông qua các nội dung sau:

- i. *Định kỳ giám sát, cập nhật thông tin, tình hình hoạt động kinh doanh của VietinBank, tham gia và trao đổi ý kiến tại các cuộc họp HĐQT, BĐH:*

Trong kỳ báo cáo, thông qua các báo cáo quản lý nội bộ của VietinBank và báo cáo độc lập của thành viên BKS và bộ phận KTNB, BKS đã thực hiện việc giám sát tình hình hoạt động kinh doanh của VietinBank một cách thường xuyên, liên tục. Định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất, đại diện của BKS đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp giao ban của BĐH để nắm bắt thông tin, trao đổi, thảo luận, nêu ra các ý kiến khách quan, độc lập về các tồn tại, hạn chế, rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động kinh doanh của VietinBank và các kiến nghị cụ thể đối với HĐQT và Tổng giám đốc.

- ii. *Rà soát các văn bản chính sách, xem xét các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT:*

BKS đã phân công thành viên BKS rà soát các văn bản chính sách do HĐQT, Tổng giám đốc ban hành, xem xét các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT theo từng lĩnh vực hoạt động của ngân hàng. Qua rà soát, xem xét, BKS nhận thấy về cơ bản các văn bản chính sách, các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT là phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ VietinBank, đáp ứng được yêu cầu quản trị, điều hành VietinBank theo nhiệm vụ do ĐHCĐ giao.

- iii. *Xem xét các báo cáo giám sát, báo cáo kiểm toán của bộ phận KTNB:*

Trên cơ sở các báo cáo giám sát định kỳ các hoạt động kinh doanh chính của VietinBank và báo cáo từng cuộc kiểm toán nội bộ tại các đơn vị trong hệ thống của bộ phận KTNB, các vấn đề phát hiện qua giám sát và kiểm toán, các kiến nghị, đề xuất của KTNB đều được BKS đưa vào báo cáo gửi cho HĐQT tại các cuộc họp thường kỳ và đưa vào văn bản kiến nghị/đề xuất trực tiếp gửi đến Chủ tịch HĐQT và Tổng giám đốc.

2.2. Thẩm định báo cáo tài chính

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ VietinBank, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, trong năm 2017, BKS đã thành lập Tổ thẩm định báo cáo tài chính để thẩm định báo cáo tài chính năm 2016 và báo cáo tài chính bán niên năm 2017. Kết quả thẩm định đã được BKS gửi tới HĐQT, BĐH kịp thời để thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên cũng như thực hiện công bố thông tin phù hợp với quy định của pháp luật.

2.3. Cập nhật danh sách những người có liên quan

Việc cập nhật danh sách những người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, thành viên BĐH và cổ đông sở hữu tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết của VietinBank đã được BKS thực hiện định kỳ theo quy định trên cơ sở phối hợp, trao đổi thông tin với Ban Thư ký HĐQT. Kết quả theo dõi, cập nhật cho thấy, so với năm 2016,

danh sách những người có liên quan của VietinBank trong năm 2017 có một số thay đổi do có sự thay đổi thành viên HĐQT và BDH là đại diện vốn của hai đối tác chiến lược BTMU và IFC. Ngoài ra, một thành viên BDH là PTGD Bùi Như Ý cũng nghỉ hưu theo chế độ.

2.4. Về chỉ đạo và giám sát hoạt động của bộ phận KTNB

Trong năm 2017, BKS đã thường xuyên chỉ đạo bộ phận KTNB triển khai hoạt động theo chức năng nhiệm vụ do NHNN và VietinBank quy định, thực hiện kế hoạch KTNB đã được phê duyệt. Đồng thời, BKS đã xem xét các báo cáo cũng như đánh giá kết quả thực hiện của bộ phận KTNB tại các cuộc họp thường kỳ của BKS. Các kết quả kiểm toán cùng với những kiến nghị, khuyến nghị của bộ phận KTNB đã được kịp thời gửi tới HĐQT, TGD cũng như các bộ phận nghiệp vụ có liên quan.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BDH và các cán bộ quản lý khác

Trong quá trình thực hiện vai trò giám sát, BKS đã chủ động phối hợp hoạt động với HĐQT, BDH và các cán bộ quản lý khác thông qua việc kiến nghị, trao đổi trực tiếp tại các phiên họp định kỳ/đột xuất hoặc bằng văn bản kiến nghị đối với từng trường hợp cụ thể. Trong năm 2017, quan hệ phối hợp công tác giữa BKS và HĐQT, BDH cũng như các cán bộ quản lý khác được thực hiện thông suốt, phù hợp với quy định của pháp luật, điều lệ và quy định nội bộ của VietinBank.

4. Hoạt động khác của BKS

Trong năm 2017, bên cạnh việc thực hiện các chức năng nhiệm vụ chính theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của VietinBank, BKS đã trực tiếp chỉ đạo và cùng với bộ phận KTNB thực hiện và hoàn thành công tác điều phối, hỗ trợ hoạt động của các đơn vị thanh tra, kiểm toán bên ngoài tại VietinBank.

IV. Đào tạo về quản trị công ty trong năm 2017:

VietinBank luôn xác định vai trò quan trọng của quản trị ngân hàng đối với hiệu quả hoạt động kinh doanh cũng như mục tiêu phát triển an toàn, bền vững. Theo đó, các thành viên HĐQT và Ban Lãnh đạo VietinBank đã tham gia nhiều khóa đào tạo chuyên sâu liên quan đến hoạt động quản trị ngân hàng trong và ngoài nước.

Bên cạnh đó, Ban Lãnh đạo VietinBank cũng thường xuyên cử các cán bộ chuyên trách tham gia các khóa đào tạo, tập huấn về quản trị công ty của Ủy ban chứng khoán nhà nước (UBCKNN), Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM phối hợp với các tổ chức đào tạo có uy tín tổ chức.

Trong thời gian tới, VietinBank sẽ tiếp tục nghiên cứu các khóa học về quản trị công ty do UBCKNN và các tổ chức đào tạo có uy tín trên thế giới tổ chức dành cho Ban Lãnh đạo và các cấp quản lý của VietinBank. Các khóa đào tạo này sẽ tập trung nâng cao các kiến thức về quản trị, về xây dựng và quản trị Chiến lược, hướng đến xây dựng VietinBank là một trong những ngân hàng hàng đầu của Việt Nam, phát triển an toàn, bền vững, chủ động hội nhập quốc tế.

V. Danh sách về người có liên quan của VietinBank theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của VietinBank với chính VietinBank.

1. Danh sách về người có liên quan của VietinBank

(Chi tiết được báo cáo tại Phụ lục số 01 đính kèm Báo cáo này)

2. Giao dịch giữa VietinBank với người có liên quan của VietinBank; hoặc giữa VietinBank với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

(Chi tiết được báo cáo tại Phụ lục số 02 đính kèm Báo cáo này)

3. Giao dịch giữa người nội bộ của VietinBank, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do VietinBank nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa VietinBank với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa VietinBank với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

(Chi tiết được báo cáo tại Phụ lục số 03 đính kèm Báo cáo này)

4.2. Giao dịch giữa VietinBank với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của VietinBank (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: Không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

(Chi tiết được báo cáo tại Phụ lục số 04 đính kèm Báo cáo này)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của VietinBank: Không có

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không *Hand*

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Handwritten signature
Nguyễn Văn Thắng

PHỤ LỤC 01 (Bản CBTT)
DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA VIETINBANK

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
I- Thành viên HĐQT:								
1	Nguyễn Văn Thắng		Chủ tịch HĐQT			29/04/2014		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 số 12/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2014
2	Lê Đức Thọ		UV HĐQT, TGD, Người được UQ CBTT			29/04/2014		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 số 12/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2014
3	Cát Quang Dương		UV HĐQT			29/04/2014		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 số 12/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2014
4	Nguyễn Hồng Vân		UV HĐQT			29/04/2014		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 số 12/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2014
5	Yotaro Agari		UV HĐQT			26/04/2016		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 số 15/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2016
6	Hiroyuki Nagata		UV HĐQT, Phó TGD			29/04/2014	17/4/2017	Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 số 12/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2014. Miễn nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 số 17/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/4/2017
7	Trần Thu Huyền		UV HĐQT			24/07/2014		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2014 số 999/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/7/2014
8	Michael Knight Ipson		UV HĐQT			25/09/2014	17/4/2017	Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2014 số 999/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/7/2014 Miễn nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 số 17/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/4/2017
9	Phùng Khắc Kế		UV HĐQT			01/11/2014		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2014 số 999/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/7/2014

hu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
10	Hiroshi Yamaguchi		UV HĐQT, Phó TGD			17/4/2017		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 số 17/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/4/2017
II- Thành viên Ban Điều hành:								
1	Lê Đức Thọ		UV HĐQT, TGD, Người được UQ CBTT			29/04/2014		Bổ nhiệm theo Quyết định số 689/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 29/4/2014 của HĐQT VietinBank
2	Hiroyuki Nagata		UV HĐQT, Phó TGD			14/10/2013	15/5/2017	Bổ nhiệm theo Quyết định số 2312/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 14/10/2013 của HĐQT VietinBank Miễn nhiệm theo Quyết định số 383/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 15/5/2017 của HĐQT VietinBank
3	Bùi Như Ý		Phó TGD			04/04/2010	01/05/2017	Bổ nhiệm theo Quyết định số 322/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 4/4/2010 của HĐQT VietinBank Bổ nhiệm lại theo Quyết định số 158/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 3/5/2015 của HĐQT VietinBank Nghỉ hưu kể từ ngày 1/5/2017 theo Quyết định số 252/QĐ-NHNN ngày 27/02/2017
4	Nguyễn Hoàng Dũng		Phó TGD			15/03/2011		Bổ nhiệm theo Quyết định số 188/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 15/3/2011 của HĐQT VietinBank Bổ nhiệm lại theo Quyết định số 1246/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 10/10/2016 của HĐQT VietinBank
5	Nguyễn Đức Thành		Phó TGD			01/08/2012		Bổ nhiệm theo Quyết định số 1790/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 1/8/2012 của HĐQT VietinBank
6	Trần Minh Bình		PTGD kiêm GD Khối KDV&TT, Khối PDTD			28/05/2014		Bổ nhiệm theo Quyết định số 6688/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 28/5/2014 của HĐQT VietinBank
7	Trần Công Quỳnh Lân		PTGD kiêm GD TTCNTT			05/03/2015		Bổ nhiệm theo Quyết định số 159/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 3/3/2015 của HĐQT VietinBank
8	Nguyễn Đình Vinh		PTGD kiêm GD Khối KHDN			31/07/2015		Bổ nhiệm theo Quyết định số 1369/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 30/7/2015 của HĐQT VietinBank

hu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
9	Lê Như Hoa		Phó TGĐ			01/08/2016		Bổ nhiệm theo Quyết định số 369/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 1/8/2016 của HĐQT VietinBank
10	Hiroshi Yamaguchi		UV HĐQT, Phó TGĐ			15/05/2017		Bổ nhiệm theo Quyết định số 384/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 15/5/2017 của HĐQT VietinBank
III- Thành viên Ban kiểm soát:								
1	Nguyễn Thế Huân		Trưởng BKS			14/04/2015		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 số 14/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/4/2015
2	Phạm Thị Thơm		Thành viên BKS			29/04/2014		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 số 12/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2014
3	Trần Minh Đức		Thành viên BKS			14/04/2015		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 số 14/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/4/2015
4	Phạm Thị Hồng Phương		Thành viên BKS			14/04/2015		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 số 14/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/4/2015
IV- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Kế toán trưởng:								
1	Nguyễn Hải Hưng		Kế toán trưởng			01/06/2011		Bổ nhiệm theo Quyết định số 038/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 31/5/2011 của HĐQT VietinBank Bổ nhiệm lại theo Quyết định số 1245/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 10/10/2016 của HĐQT VietinBank
V- Công ty con								
1	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN					12/12/2002		
2	Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý NHTMCP Công thương VN					25/11/2010		
3	Công ty TNHH MTV Chuyển tiền toàn cầu NHTMCP Công thương VN					06/10/2011		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
4	Công ty TNHH MTV Quản lý Nợ và Khai thác tài sản NHTMCP Công thương VN					20/07/2010		
5	Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ NHTMCP Công thương VN					26/10/2010		
6	Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính NHTMCP Công thương VN					26/01/1998		
7	Công ty CP Chứng khoán NHTMCP Công thương VN					01/09/2000		
8	Ngân hàng TNHH Công Thương Việt Nam tại Lào					31/07/2015		
VI- Công ty liên kết								
1	Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ VietinBank-Aviva					29/07/2011	20/4/2017	Theo chấp thuận của Bộ Tài chính, Hội đồng quản trị VietinBank đã ban hành Nghị quyết số 182/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 20/4/2017 về việc Chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của VietinBank tại Công ty TNHH bảo hiểm nhân thọ VietinBank – Aviva (VietinAviva) cho đối tác Aviva International Holdings Limited
2	Ngân hàng TNHH Indovina					29/10/1992		

PHỤ LỤC 02 (Bản CBTT)

GIAO DỊCH GIỮA VIETINBANK VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA VIETINBANK; HOẶC GIỮA VIETINBANK VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Công ty CP Chứng khoán NHTMCP Công thương VN (VietinBankSc)	Công ty con			2/2/2017	Nghị quyết số 025/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 25/01/2017 v/v Phê duyệt Văn bản thỏa thuận kết nối thanh toán giao dịch chứng khoán giữa VietinBank và VietinBankSc	-	
2	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	Công ty con			23/02/2017	Nghị quyết số 051/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 23/2/2017 v/v thông qua Hợp đồng nguyên tắc bảo hiểm xe cơ giới năm 2017 (Cho xe ô tô Trụ sở chính VietinBank) giữa VietinBank với VBI Chi nhánh Thăng Long	-	
3	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	Công ty con			28/4/2017	Nghị quyết số 191/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 28/4/2017 v/v thông qua Hợp đồng bảo hiểm Tiền và Lòng trung thành giai đoạn 2017 - 2018 giữa VietinBank với VBI	-	
4	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	Công ty con			28/4/2017	Nghị quyết số 192/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 28/4/2017 v/v thông qua Hợp đồng bảo hiểm toàn diện ngân hàng và tội phạm công nghệ giai đoạn 2017 - 2018 giữa VietinBank với VBI	-	
5	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	Công ty con			26/7/2017	Nghị quyết số 372/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 26/7/2017 v/v thông qua Hợp đồng bảo hiểm máy ATM và tiền trong máy ATM giữa VietinBank với VBI	-	
6	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	Công ty con			30/8/2017	Nghị quyết số 418/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 30/8/2017 v/v thông qua Hợp đồng bảo hiểm cháy nổ bắt buộc và mọi rủi ro tài sản giai đoạn 2017-2019 giữa VietinBank với VBI	-	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
7	Công ty CP Chứng khoán NHTMCP Công thương VN (VietinBankSc)	Công ty con			22/9/2017	Nghị quyết số 449/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 22/9/2017 v/v thông qua Hợp đồng Tư vấn phát hành, Đại lý đăng ký và Đại lý thanh toán cho Trái phiếu VietinBank (phát hành ra công chúng năm 2017) giữa VietinBank với VietinBankSc	-	
8	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	Công ty con			23/10/2017	Nghị quyết số 491/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 23/10/2017 v/v thông qua Hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm công cộng cho hệ thống VietinBank giai đoạn 2017 – 2019 giữa VietinBank với VBI	-	

hu

PHỤ LỤC 03 (Bản CBTT)

GIAO DỊCH GIỮA VIETINBANK VỚI CÔNG TY MÀ TV HĐQT, TV BKS, TGD ĐIỀU HÀNH ĐÃ VÀ ĐANG LÀ TV SÁNG LẬP HOẶC TV HĐQT, TGD ĐIỀU HÀNH TRONG THỜI GIAN 03 NĂM TRỞ LẠI ĐÂY

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	- Công ty con của VietinBank - TV HĐQT VietinBank Nguyễn Hồng Vân là Chủ tịch HĐQT của VBI			23/02/2017	Nghị quyết số 051/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 23/2/2017 v/v thông qua Hợp đồng nguyên tắc bảo hiểm xe cơ giới năm 2017 (Cho xe ô tô Trụ sở chính VietinBank) giữa VietinBank với VBI Chi nhánh Thăng Long	-	
2	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	- Công ty con của VietinBank - TV HĐQT VietinBank Nguyễn Hồng Vân là Chủ tịch HĐQT của VBI			28/4/2017	Nghị quyết số 191/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 28/4/2017 v/v thông qua Hợp đồng bảo hiểm Tiền và Lòng trung thành giai đoạn 2017 - 2018 giữa VietinBank với VBI	-	
3	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	- Công ty con của VietinBank - TV HĐQT VietinBank Nguyễn Hồng Vân là Chủ tịch HĐQT của VBI			28/4/2017	Nghị quyết số 192/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 28/4/2017 v/v thông qua Hợp đồng bảo hiểm toàn diện ngân hàng và tội phạm công nghệ giai đoạn 2017 - 2018 giữa VietinBank với VBI	-	
4	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	- Công ty con của VietinBank - TV HĐQT VietinBank Nguyễn Hồng Vân là Chủ tịch HĐQT của VBI			26/7/2017	Nghị quyết số 372/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 26/7/2017 v/v thông qua Hợp đồng bảo hiểm máy ATM và tiền trong máy ATM giữa VietinBank với VBI	-	
5	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	- Công ty con của VietinBank - TV HĐQT VietinBank Nguyễn Hồng Vân là Chủ tịch HĐQT của VBI			30/8/2017	Nghị quyết số 418/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 30/8/2017 v/v thông qua Hợp đồng bảo hiểm cháy nổ bắt buộc và mọi rủi ro tài sản giai đoạn 2017-2019 giữa VietinBank với VBI	-	

6	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	- Công ty con của VietinBank - TV HĐQT VietinBank Nguyễn Hồng Vân là Chủ tịch HĐQT của VBI			23/10/2017	Nghị quyết số 491/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 23/10/2017 v/v thông qua Hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm công cộng cho hệ thống VietinBank giai đoạn 2017 – 2019 giữa VietinBank với VBI	-	
---	--	--	--	--	------------	--	---	--

Handwritten signature

PHỤ LỤC 04 (Bản CBTT)
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Stt	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên HĐQT:								
1	Nguyễn Văn Thắng		Chủ tịch HĐQT			216,108	0.005804%	
1.1	Nguyễn Văn Sung		Bố đẻ					
1.2	Vũ Thị Đính		Mẹ đẻ			0	0%	
1.3	Vũ Việt Khánh		Vợ			0	0%	
1.4	Nguyễn Hải Long		Con			0	0%	
1.5	Nguyễn Diệu Anh		Con			0	0%	
1.6	Nguyễn Linh Ngân		Con			0	0%	
1.7	Nguyễn Kim Thành		Con			0	0%	
1.8	Nguyễn Thị Sâm		Chị ruột			0	0%	
1.9	Đình Đăng Định		Anh rể			0	0%	
1.10	Nguyễn Trung Sáng		Anh ruột			0	0%	
1.11	Nguyễn Thị Teo		Chị dâu			0	0%	
1.12	Nguyễn Thị Tô		Chị ruột			0	0%	
1.13	Nguyễn Quang Lộc		Anh rể			0	0%	
1.14	Nguyễn Văn Sang		Anh ruột			0	0%	
1.15	Vũ Thị Liên		Chị dâu			0	0%	
1.16	Nguyễn Văn Quê		Anh ruột			0	0%	
1.17	Nguyễn Thị Ngà		Chị dâu			0	0%	
1.18	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam		Đại diện vốn Nhà nước tại VietinBank			960,081,982	25.79%	
2	Lê Đức Thọ		UV HĐQT, TGD, Người được UQ CBTT			37,527	0.001008%	
2.1	Lê Học Thức		Bố			0	0%	
2.2	Ngô Thị Sợi		Mẹ			0	0%	
2.3	Trần Thị Minh Vỹ		Vợ			11,949	0.000321%	
2.4	Lê Minh Đức		Con			0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.5	Lê Minh An		Con			0	0%	
2.6	Lê Trung Dũng		Anh trai			0	0%	
2.7	Trần Thị Kim Thúy		Chị dâu			0	0%	
2.8	Lê Anh Tuấn		Em trai			0	0%	
2.9	Đặng Thị Vinh Thành		Em dâu			0	0%	
2.10	Lê Kiên Cường		Em trai			0	0%	
2.11	Nguyễn Thị Thu Phương		Em dâu			119,514	0.0032%	
2.12	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam		Đại diện vốn Nhà nước tại VietinBank			720,061,487	19.34%	
3	Cát Quang Dương		UV HĐQT			0	0%	
3.1	Cát Văn Sơn		Cha			0	0%	
3.2	Nguyễn Phước Diệu Hy		Mẹ			0	0%	
3.3	Nguyễn Thị Bích Hương		Vợ			0	0%	
3.4	Cát Bảo Châu		Con			0	0%	
3.5	Cát Hương Giang		Con			0	0%	
3.6	Cát Nguyên Hùng		Anh trai			0	0%	
3.7	Phạm Thị Lắm		Chị dâu			0	0%	
3.8	Cát Diệu Hương		Chị gái			0	0%	
3.9	Phương Minh Hòa		Anh rể			0	0%	
3.10	Cát Diệu Hà		Em gái			0	0%	
3.11	Lê Đức Cường		Em rể			0	0%	
3.12	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam		Đại diện vốn Nhà nước tại VietinBank			720,061,487	19.34%	
4	Nguyễn Hồng Vân		UV HĐQT			4,050	0.000109%	
4.1	Nguyễn Minh Khanh		Bố đẻ					
4.2	Võ Hải Đường		Mẹ đẻ					
4.3	Nguyễn Mạnh Cường		Chồng			0	0%	
4.4	Nguyễn Sĩ Nguyên		Con ruột			0	0%	
4.5	Nguyễn Hồng Lâm		Em trai			0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.6	Phạm Thùy Linh		Em dâu			0	0%	
4.7	Tổng công ty TNHH MTV Bảo hiểm NH TMCP CTVN		Chủ tịch HĐQT					
4.8	Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý NH TMCP CTVN		Chủ tịch HĐQT					
4.9	Hiệp hội Kinh doanh vàng Việt Nam		UV Ban chấp hành TW					
5	Yotaro Agari		UV HĐQT			0	0%	
5.1	Taiichiro Agari		Bố			0	0%	
5.2	Yasuko Agari		Mẹ			0	0%	
5.3	Nobuko Agari		Vợ			0	0%	
5.4	Wakako Agari		Con gái			0	0%	
5.5	Mayuko Agari		Con gái			0	0%	
5.6	Keitaro Agari		Em trai			0	0%	
5.7	Tommomi Agari		Em dâu			0	0%	
5.8	BTMU		Tổng Trưởng phòng, phụ trách bộ phận kế hoạch khu vực Châu Á và Châu Đại Dương (Singapore)					
5.9	Mitsubishi UFJ Financial Group, Inc		Cán bộ điều hành cao cấp					
5.10	Ngân hàng Ayudhya Public Company Limited		Thành viên HĐQT					
6	Hiroshi Yamaguchi		UV HĐQT, Phó TGD			0	0%	
6.1	Zenshi Yamaguchi		Bố					
6.2	Futami Yamaguchi		Mẹ			0	0%	
6.3	Masae Yamaguchi		Vợ			0	0%	
6.4	Rina Yamaguchi		Con gái			0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.5	Ema Yamaguchi		Con gái			0	0%	
6.6	Yasutaka Yamaguchi		Anh trai			0	0%	
6.7	Shizuko Yamaguchi		Chị dâu			0	0%	
6.8	Yoko Kase		Chị gái			0	0%	
6.9	Hisao Kase		Anh rể			0	0%	
7	Trần Thu Huyền		UV HĐQT			1,429	0%	
7.1	Trần Đình Mão		Bố đẻ			0	0%	
7.2	Hoàng Thị Ngân		Mẹ đẻ			0	0%	
7.3	Nguyễn Hữu Phương		Chồng			0	0%	
7.4	Nguyễn Hữu Duy Hoàng		Con trai			0	0%	
7.5	Nguyễn Lâm Tâm Anh		Con gái			0	0%	
7.6	Trần Đức Minh		Em trai			0	0%	
7.7	Lương Thanh Chuyên		Em dâu			0	0%	
7.8	Trần Tiến Duy		Em trai			98	0.0000026%	
7.9	Trần Thị Hồng Hạnh		Em dâu			0	0%	
8	Phùng Khắc Kế		UV HĐQT			0	0%	
8.1	Phùng Danh Cảnh		Bố đẻ					
8.2	Đào Thị Cẩm		Mẹ đẻ					
8.3	Hoàng Thị Lan		Vợ			0	0%	
8.4	Phùng Thị Lan Hương		Con gái			0	0%	
8.5	Phùng Ngọc Quang		Con trai			0	0%	
8.6	Phùng Thị Bích		Chị gái			0	0%	
8.7	Trương Bang Giao		Anh rể					
II- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban Tổng Giám đốc:								
1	Lê Đức Thọ		UV HĐQT, TGD, Người được UQ CBTT			37,527	0.001008%	
<i>(Xem mục I.2)</i>								
2	Hiroshi Yamaguchi		UV HĐQT, Phó TGD			0	0%	
<i>(Xem mục I.6)</i>								
3	Nguyễn Hoàng Dũng		Phó TGD			43,024	0.001156%	
3.1	Nguyễn Văn Đông		Cha			0	0%	

mu

Stt	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.2	Trần Thị Xưa		Mẹ			0	0%	
3.3	Lê Thị Nga		Vợ			0	0%	
3.4	Nguyễn Lê Quỳnh		Con			0	0%	
3.5	Nguyễn Lê Huy Bảo		Con			0	0%	
3.6	Nguyễn Lê Thuý		Chị gái			0	0%	
3.7	Nguyễn Lê Tuyết		Chị gái			0	0%	
3.8	Trần Thanh Liêm		Anh rể			0	0%	
3.9	Nguyễn Lê Ánh		Chị gái			0	0%	
3.10	Nguyễn Hoàng Vĩnh		Em trai			0	0%	
3.11	Nguyễn Hoàng Viễn		Em trai			0	0%	
3.12	Vũ Thị An		Em dâu			0	0%	
3.13	Nguyễn Lê Hồng		Em gái			0	0%	
3.14	Nguyễn Trần Hoà Bình		Em trai			11	0.000003%	
3.15	Mai Kim Loan		Em dâu			0	0%	
4	Nguyễn Đức Thành		Phó TGD			0	0%	
4.1	Trần Thị Nhung		Mẹ			0	0%	
4.2	Hoàng Việt Phương		Vợ			6	0.000002%	
4.3	Nguyễn Minh Nga		Con gái			0	0%	
4.4	Nguyễn Hoàng Quân		Con trai			0	0%	
4.5	Nguyễn Thị Liên		Chị gái			0	0%	
4.6	Nguyễn Đức Huyền		Anh trai			0	0%	
4.7	Dương Thị Thái Hà		Chị dâu			0	0%	
4.8	Nguyễn Thị Khoa		Chị gái			0	0%	
4.9	Nguyễn Đức Huy		Anh trai			0	0%	
4.10	Nguyễn Thị Hiền		Chị dâu			0	0%	
4.11	Nguyễn Đức Thanh		Anh trai			0	0%	
4.12	Đỗ Thị Lan		Chị dâu			0	0%	
4.13	Nguyễn Thị Minh Thúy		Chị gái			0	0%	
4.14	Nguyễn Việt Hoa		Anh rể			0	0%	
5	Trần Minh Bình		PTGD kiêm GD Khối KHV&TT, Khối PDTD			2,405	0.000065%	
5.1	Trần Minh Quyết		Bố			0	0%	
5.2	Lã Thị Hiền		Mẹ			0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.3	Nguyễn Thị Lệ Hằng		Vợ			0	0%	
5.4	Trần Quang Phú		Con			0	0%	
5.5	Trần Khánh Uyên		Con			0	0%	
5.6	Trần Thanh Tâm		Chị gái			0	0%	
5.7	Phan Trọng Tiến		Anh rể			0	0%	
5.8	Trần Thiên Lý		Chị gái			0	0%	
5.9	Lê Thanh Liêm		Anh rể			0	0%	
5.10	Trần Mai Hương		Chị gái			0	0%	
5.11	Dương Minh Hải		Anh rể			0	0%	
5.12	Trần Thanh Thủy		Chị gái			0	0%	
5.13	Trần Mạnh Tiến		Anh trai			0	0%	
5.14	Mai Thị Quý		Chị dâu			0	0%	
5.15	Trần Quốc Hiệp		Anh trai			0	0%	
5.16	Dương Thị Đỗ Quyên		Chị dâu			0	0%	
5.17	Ngân hàng TNHH Công Thương Việt Nam tại Lào		Chủ tịch					
6	Trần Công Quỳnh Lân		PTGD kiêm GD TTCNTT			31,920	0.000857%	
6.1	Trần Công Minh		Bố			0	0%	
6.2	Cao Thị Kim Dung		Mẹ			0	0%	
6.3	Huỳnh Nữ Trâm Anh		Vợ			0	0%	
6.4	Trần Công Quốc Khải		Con			0	0%	
6.5	Trần Công Khải Kỳ		Con			0	0%	
6.6	Trần Công Duy Long		Anh trai			0	0%	
6.7	Trần Thu Trang		Chị dâu			0	0%	
6.8	Trần Công Thiên Qui		Em trai			0	0%	
6.9	Trần Nguyễn Thùy Dương		Em dâu			0	0%	
6.10	Trần Công Bảo Phụng		Em trai			0	0%	
6.11	Trần Kanako		Em dâu			0	0%	
6.12	Trần Kim Quỳnh Tiên		Em gái			0	0%	
7	Nguyễn Đình Vinh		PTGD kiêm GD Khối KHDN			0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.1	Nguyễn Đình Thảo		Bố			0	0%	
7.2	Võ Thị Hạnh Thực		Mẹ			0	0%	
7.3	Mai Thanh Loan		Vợ			0	0%	
7.4	Nguyễn Mai Chi		Con			0	0%	
7.5	Nguyễn Đình Sơn		Anh trai			0	0%	
7.6	Nguyễn Vũ Diệu Nga		Chị dâu			0	0%	
7.7	Công ty TNHH MTV Quản lý Nợ và Khai thác tài sản NH TMCP CTVN		Chủ tịch					
7.8	Công ty TNHH MTV Chuyên tiền toàn cầu NHTMCP CTVN		Chủ tịch					
8	Lê Như Hoa		Phó TGD			27,692	0.000744%	
8.1	Lê Sơn Xuân		Bố			283	0.000008%	
8.2	Trần Thị Thuộc		Mẹ			0	0%	
8.3	Phạm Duy Bình		Chồng			0	0%	
8.4	Phạm Thị Thùy Dương		Con			0	0%	
8.5	Phạm Thị Bảo Châu		Con			0	0%	
8.6	Phạm Đức Lương		Con			0	0%	
8.7	Lê Thanh Mai		Chị gái			17,208	0.000462%	
8.8	Nguyễn Huy Oánh		Anh rể			0	0%	
8.9	Lê Hải Hiệp		Em trai			0	0%	
8.10	Đỗ Thị Thu Hằng		Em dâu			0	0%	
III- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban kiểm soát:								
1	Nguyễn Thế Huân		Trưởng BKS			0	0%	
1.1	Nguyễn Thế Hùng		Bố đẻ			0	0%	
1.2	Chu Thị Đào		Mẹ đẻ			0	0%	
1.3	Nguyễn Thị Phương Chi		Vợ			0	0%	
1.4	Nguyễn Anh Phương		Con gái			0	0%	
1.5	Nguyễn Hoàng Nam		Con trai			0	0%	
1.6	Nguyễn Thúy Nga		Chị gái			0	0%	
1.7	Hoàng Văn Liên		Anh rể			0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.8	Nguyễn Thế Huy		Em trai			0	0%	
1.9	Phạm Thị Minh Tú		Em dâu			0	0%	
2	Phạm Thị Thơm		Thành viên BKS			0	0%	
2.1	Phạm Cân		Bố đẻ			0	0%	
2.2	Phạm Thị Khuya		Mẹ đẻ			0	0%	
2.3	Kim Đức Cường		Chồng			0	0%	
2.4	Kim Đức Minh		Con ruột			0	0%	
2.5	Kim Hương Thảo		Con ruột			0	0%	
2.6	Phạm Anh Tuấn		Anh ruột			0	0%	
2.7	Nguyễn Thị Hiên		Chị dâu			0	0%	
2.8	Phạm Thị Hoa		Chị ruột			0	0%	
2.9	Đình Đăng Định		Anh rể			0	0%	
2.10	Phạm Ngọc Chung		Anh ruột			0	0%	
2.11	Nguyễn Thị Hòa		Chị dâu			0	0%	
2.12	Phạm Tiến Thực		Anh ruột			0	0%	
2.13	Nguyễn Thúy Hải		Chị dâu			0	0%	
2.14	Phạm Đức Tân		Anh ruột			0	0%	
2.15	Vũ Thị Nguyệt		Chị dâu			0	0%	
2.16	Phạm Ngọc Thanh		Anh ruột			0	0%	
2.17	Nguyễn Thị Oanh		Chị dâu			0	0%	
2.18	Phạm Thị Ngọc		Chị ruột			0	0%	
2.19	Tạ Văn Hiền		Anh rể			0	0%	
2.20	Phạm Thứ Tám		Anh ruột			0	0%	
2.21	Phạm Thị Trà Lý		Chị dâu			0	0%	
2.22	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam		TP Chế độ, Vụ Tài chính-Kế toán			0	0%	
3	Trần Minh Đức		Thành viên BKS			0	0%	
3.1	Trần Thái Bài		Bố đẻ			0	0%	
3.2	Phạm Thị Mão		Mẹ đẻ			0	0%	
3.3	Phạm Thị Hoàng Anh		Vợ			0	0%	
3.4	Trần Chính Minh		Con trai			0	0%	
3.5	Trần Minh Anh		Con gái			0	0%	
3.6	Trần Thị Thu Hương		Chị gái			0	0%	
3.7	Vũ Phương Lam		Anh rể			0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4	Phạm Thị Hồng Phương		Thành viên BKS			94	0.0000025%	
4.1	Phạm Quốc Lương		Bố đẻ					
4.2	Trần Thị Thảo		Mẹ đẻ			0	0%	
4.3	Nguyễn Thái Chinh		Chồng			5,695	0.000153%	
4.4	Nguyễn Phương Ly		Con gái			0	0%	
4.5	Nguyễn Thái Dương		Con trai			0	0%	
4.6	Phạm Thị Hồng Thanh		Chị gái			0	0%	
4.7	Nguyễn Trần Dũng		Anh rể			0	0%	
4.8	Phạm Thị Hồng Thúy		Chị gái			0	0%	
4.9	Nguyễn Duy Hòa		Anh rể			0	0%	
4.10	Phạm Quốc Hùng		Anh trai			0	0%	
4.11	Đặng Thanh Trà		Chị dâu			0	0%	
4.12	Phạm Thị Hồng Liên		Chị gái			8,031	0.000216%	
4.13	Nguyễn Quang Trung		Anh rể			0	0%	
4.14	Phạm Thị Hồng Loan		Em gái			0	0%	
4.15	Nguyễn Minh Đồng		Em rể			0	0%	
IV- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Kế toán trưởng:								
1	Nguyễn Hải Hưng		Kế toán trưởng			19,288	0.000518%	
1.1	Nguyễn Minh Châu		Bố đẻ			0	0%	
1.2	Nguyễn Thị Liễu		Mẹ đẻ			0	0%	
1.3	Trần Thanh Phương		Vợ			2,865	0.000077%	
1.4	Nguyễn Phương Ngân		Con gái			0	0%	
1.5	Nguyễn Minh Nghĩa		Con trai			0	0%	
1.6	Nguyễn Mạnh Hà		Em trai			0	0%	